

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 10-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CK, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Diêu Hoàng Tiếp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Thành Tiết

Ông Dương Tiến Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Hoà Xuân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/- Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1962 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp Rạch Ngh, xã Thông H, huyện CK, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch; sinh năm 1930 và bà Trần Thị T; sinh năm 1934 (chết); có chồng tên Huỳnh Văn C, sinh năm 1956 (chết) và có 01 người con sinh năm 1985; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/- Huỳnh Đăng Kh, sinh ngày 22/3/1985 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Giồng D, xã Hoà Ân, huyện CK, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1956 (chết) và bà Võ Thị Mỹ H; sinh năm 1962 (bị cáo thứ nhất); có chồng tên Huỳnh Văn L, sinh năm 1981 và có 02 người con sinh năm 2009 và sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/- Huỳnh Văn L, sinh năm 1981 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp Giồng D, xã Hoà Ân, huyện CK, tỉnh Trà Vinh. nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1956 và bà Hồ Thị M; sinh năm 1957; có vợ tên Huỳnh Đăng Kh, sinh năm 1985 (bị cáo thứ 2) và có 02 người con sinh năm 2009 và sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1/- Ông Phạm Văn T, sinh 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Rạch Ngh, xã Thông H, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

2/- Bà Nguyễn Thuý Á, sinh 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Rạch Ngh, xã Thông H, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:* Ông Thạch S, sinh năm 1990 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Ô Ch, xã Thông H, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2020 bị cáo Võ Thị Mỹ H xảy ra tranh chấp quyền sử dụng đất với bị hại bà Nguyễn Thuý Á đối với thửa đất 1115, tờ bản đồ số 01, diện tích 310 m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp Rạch Ngh, xã Thông H, huyện CK, tỉnh Trà Vinh. Vụ việc tranh chấp này được Ủy ban nhân dân xã Thông Hòa, huyện CK đưa ra hòa giải vào ngày 30/10/2020 nhưng kết quả không thành. Sau khi hòa giải không thành bị cáo

Võ Thị Mỹ H nhiều lần đến gặp bà Ái yêu cầu phá bỏ cây ăn trái trồng trên thửa đất nêu trên để trả lại mặt bằng cho bị cáo canh tác nhưng bà Ái không đồng ý với lý do đang chờ Tòa án huyện CK giải quyết.

Ngày 01/01/2021, bị cáo Hằng tiếp tục đến nhà bà Ái để yêu cầu bà Ái phá bỏ cây ăn trái đang trồng trên đất tranh chấp nói trên nhưng bà Ái vẫn không đồng ý, bị cáo Hằng nảy sinh ý định chặt phá bỏ cây trồng này để lấy lại mặt bằng canh tác. Khi bị cáo Hằng về tới nhà tại ấp Rạch Ngh, xã Thông H, huyện CK, tỉnh Trà Vinh thì có bị cáo Huỳnh Đăng Kh (con gái ruột bị cáo Hằng) và bị cáo Huỳnh Văn L (con rể bị cáo Hằng, chồng bị cáo Khoa) cả hai ngụ tại ấp Giồng Dầu, xã Hòa Ân, huyện CK, tỉnh Trà Vinh đến thăm. Gặp mặt bị cáo Khoa và bị cáo Liệt, bị cáo Hằng trực tiếp yêu cầu hai bị cáo phụ giúp bị cáo Hằng chặt bỏ cây trồng trên phần đất đang tranh chấp với bà Ái thì được bị cáo Khoa và bị cáo Liệt đồng ý và hẹn khi nào có thời gian rảnh thì cùng nhau đi thực hiện.

Đến ngày 08/01/2021 bị cáo Liệt và bị cáo Khoa bàn tính thống nhất sau bữa cơm trưa sẽ cùng nhau đến để chặt bỏ cây trồng mà bà Ái đã trồng trên phần đất tranh chấp để lấy lại mặt bằng. Sau khi ăn cơm và nghỉ trưa bị cáo Liệt kêu Thạch S, sinh năm 1990, ngụ ấp Ô Chích, xã thông Hòa, huyện CK là người làm thuê cùng đi dọn vườn với bị cáo Liệt thì được Sáng đồng ý và cả ba đi đến nhà bị cáo Hằng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày bị cáo Liệt lấy 02 (hai) cây dao yếm đưa cho Sáng cầm rồi điều khiển xe mô tô chở Sáng, bị cáo Khoa điều khiển xe mô tô chở bị cáo Hằng, cả bốn người đến địa điểm trên để chặt cây. Khi đến nơi, bị cáo Liệt và bị cáo Khoa dựng xe mô tô cặp lộ nhựa, bị cáo Liệt chỉ cho Sáng khu vực vườn chuối cần chặt thì Sáng đưa cho Liệt 01 (một) cây dao yếm, cây dao còn lại Sáng cầm đi vào khu vực giữa vườn chuối bắt đầu chặt chuối. Bị cáo Hằng thì đi vào nhà bà Ái để tìm bà Ái nói chuyện nhưng bà Ái không có ở nhà. Khi đến khu vực trước sân nhà bà Ái, bị cáo Hằng thấy ông Phạm Văn T, (chồng bà Ái) đang ngồi nhậu với ông Võ Văn Trăm, sinh năm 1970 cư trú ấp Bưng Lớn A, xã Tam Ngãi, huyện CK, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Hằng nói với ông Tuấn là gia đình của bị cáo đến để dọn vườn thì ông Tuấn không đồng ý nhưng ông Tuấn không dám ngăn cản sợ xảy ra xô xát. Thấy vậy bị cáo Liệt bắt đầu dùng dao chặt phá vườn chuối, còn bị cáo Hằng thì đi đến chỗ Khoa đứng xem bị cáo Liệt và Thạch S chặt chuối. Bị cáo Liệt và ông Sáng chặt chuối được khoảng 30 phút thì cả hai ngồi nghỉ và uống nước, thấy vậy bị cáo Hằng và bị cáo Khoa lấy cây dao của bị cáo Liệt và ông Sáng để tiếp tục chặt vườn chuối. Trong lúc bị cáo Hằng đang chặt thì bà Ái về

đến và nói chuyện với bị cáo Hằng về việc không cho chặt chuối mà đợi cơ quan chức năng giải quyết nhưng bị cáo Hằng không đồng ý nên bà Ái đi trình báo chính quyền địa phương. Trong lúc bà Ái đi trình báo chính quyền địa phương thì bị cáo Liệt, bị cáo Khoa, bị cáo Hằng và Thạch S thay phiên nhau chặt hết vườn chuối rồi ra về.

Tiếp nhận tin báo bà Nguyễn Thúy Á, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện CK tiến hành kiểm tra ghi nhận đặc điểm, tình trạng thiệt hại tài sản 42 bụi chuối bị chặt ngang gốc không còn khả năng phát triển, tiến hành kiểm tra có 206 cây chuối trưởng thành (34 cây đang cho trái) cao trên 1 mét và 79 cây chuối con cao dưới 1 mét. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CK phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện CK và công an xã Thông Hòa, huyện CK tiến hành cho các bị cáo và ông Thạch S xác định vùng và số lượng cây trồng đã chặt phá để làm căn cứ giải quyết. Kết quả xác định được cụ thể như sau: Bị cáo Võ Thị Mỹ H đã chặt phá 16 (Mười sáu) cây chuối (Trong đó 15 cây đã trưởng thành và 01 cây con). Bị cáo Huỳnh Đăng Kh đã chặt phá 51 (Năm mươi một) cây chuối (Trong đó 38 cây trưởng thành và 13 cây con). Bị cáo Huỳnh Văn L đã chặt phá 69 (Sáu mươi chín) cây chuối đã trưởng thành. Thạch S đã chặt phá 64 (Sáu mươi bốn) cây chuối đã trưởng thành.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện CK có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CK xác định giá trị tài sản bị thiệt hại. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/BKL-HĐĐG, ngày 20/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CK xác định giá trị tài sản bị thiệt hại vào ngày 08/01/2021 có giá trị thành tiền là 8.240.000đ (Tám triệu hai trăm bốn chục ngàn đồng).

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện CK cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định, hành vi của Võ Thị Mỹ H, Huỳnh Đăng Kh và Huỳnh Văn L đã cấu thành tội phạm “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CK đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can. Quá trình hoạt động điều tra, bị cáo Võ Thị Mỹ H, Huỳnh Đăng Kh và Huỳnh Văn L đã thừa nhận toàn bộ nội dung hoạt động phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đối với Thạch S: Quá trình điều tra xác định Thạch S là người làm thuê cho bị cáo Liệt và khi được thuê đi phụ dọn vườn thì bị cáo Liệt không nói cho Sáng biết vườn chuối này do bà Ái và ông Tuấn trồng trên phần đất đang tranh chấp với gia đình vợ bị cáo Liệt, ông Sáng hoàn toàn không hay biết sự việc mà chỉ thực hiện theo yêu cầu bị cáo Liệt. Từ đó không đủ căn cứ xử lý đối với Thạch S về hành vi “Hủy hoại tài sản”.

Vật chứng của vụ án: 01 (Một) cây dao (*Loại dao yếm*) có tổng chiều dài 43cm, cán bằng gỗ có hình trụ tròn dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, có một cạnh sắc (bén), phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, mũi bằng, đã qua sử dụng. 01 (Một) cây dao (*Loại dao yếm*) có tổng chiều dài 43cm, cán bằng gỗ có hình trụ tròn dài 14,2cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,8cm, có một cạnh sắc (bén), phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, mũi bầu, đã qua sử dụng, đây là vật chứng các bị cáo dùng để gây thiệt hại. Viện kiểm sát đã ra Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CK sang Chi cục thi hành án dân sự huyện CK quản lý theo đúng quy định.

Trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra bị hại bà Nguyễn Thúy Á và ông Phạm Văn T yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 13.780.000đ (Mười ba triệu bảy trăm tám chục ngàn đồng). Các bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Trong đó, bị cáo Võ Thị Mỹ H giao nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), bị cáo Huỳnh Văn L giao nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), bị cáo Huỳnh Đăng Kh giao nộp số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện CK tiến hành gửi số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện CK quản lý theo quy định.

Tại cáo trạng số 47/CT-VKS-HS ngày 18/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Võ Thị Mỹ H; bị cáo Huỳnh Đăng Kh và bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CK tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Thị Mỹ H; bị cáo Huỳnh Đăng Kh và bị cáo Huỳnh Văn L về tội danh và điều luật như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ H từ

25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng Kh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ H từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

Về trách nhiệm dân sự: Tại Toà bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường 13.000.000 đồng. Các bị cáo đều đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc thoả thuận này.

Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí hình sự: đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo nộp 200.000 đồng và chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại Nguyễn Thuý Á và Phạm Văn T trình bày thống nhất số cây và giá trị mà Hội đồng định giá đã định tổng thiệt hại là 8.240.000 đồng và yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 13.000.000 đồng. Về hình phạt thống nhất của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh; bị cáo Huỳnh Văn L thừa nhận những hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh truy tố, do có mâu thuẫn đất đai nên các bị cáo đã thực hiện hành vi chặt phá cây trồng của bị hại đồng thời tại Toà hôm nay các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình. Về hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị thì các bị cáo cũng đồng ý hình phạt tiền nhưng xin giảm bớt số tiền bị phạt. Về trách nhiệm dân sự các bị cáo đồng ý tự nguyện chịu bồi thường số tiền 13.000.000 đồng theo yêu cầu của các bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh, bị cáo Huỳnh Văn L đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị hại; của người làm chứng Thạch S là người trực tiếp chặt cây; sơ đồ hiện trường; vật chứng vụ án; kết luận định giá tài sản bị thiệt hại, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 08/01/2021 tại thửa đất số 1115, tờ bản đồ số 01, diện tích 310m<sup>2</sup> tọa lạc ấp Rạch Nghệ, xã Thông Hoà, huyện CK, tỉnh Trà Vinh là phần đất đang tranh chấp giữa bị cáo Võ Thị Mỹ H và bà Nguyễn Thúy Á. Các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh, bị cáo Huỳnh Văn L và anh Thạch S (là người làm thuê của bị cáo Liệt, không biết phần đất trên đang tranh chấp) có hành vi dùng dao chặt 42 bụi chuối bị chặt ngang gốc không còn khả năng phát triển, trong đó có 206 cây chuối trưởng thành cao trên 1 mét (34 cây đang cho trái) và 79 cây chuối con cao dưới 1 mét. Giá trị tài sản bị thiệt hại có giá trị thành tiền là 8.240.000 đồng. Do đó, cáo trạng số 47/CT-VKS-HS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CK truy tố các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh, bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo cho rằng nguyên nhân các bị cáo phạm tội là do mâu thuẫn cá nhân, bị cáo Võ Thị Mỹ H muốn lấy lại phần đất đang tranh chấp nên đã kêu con và rể của mình là bị cáo Huỳnh Đăng Kh và bị cáo Huỳnh Văn L chặt cây chuối của bị hại trên phần đất đang tranh chấp. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo là người thành niên, có đầy đủ sức khỏe và ý thức nhận biết được việc thực hiện hành vi phá hoại tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân, Tổng thiệt hại tài sản là: 8.240.000 đồng, đủ định lượng để cấu thành tội Huỷ hoại tài sản. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn tuy có bị cáo chặt cây ít, chặt cây nhiều nhưng các bị cáo cùng hện, bàn bạc lên kế hoạch cùng thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách

nhệm chung về tổng thiệt hại 8.240.000 đồng. Vì vậy, đối với các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh, bị cáo Huỳnh Văn L cần áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự để lên cho các bị cáo một mức án tương ứng với mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt có lợi cho gia đình và hữu ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh, bị cáo Huỳnh Văn L là không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra cũng như tại tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt, bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đã nộp số tiền 8.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trên các bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác như người thân của các bị cáo có công với cách mạng, cụ thể bị cáo Võ Thị Mỹ H có chú và anh ruột là liệt sĩ, bị cáo Huỳnh Đăng Kh có cậu ruột là liệt sĩ, bị cáo Huỳnh Văn L có ông nội là liệt sĩ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét hành vi của các bị cáo là nhất thời phạm tội các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị các bị cáo hình phạt tiền là hình phạt chính theo Điều 35 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này cũng phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo trong vụ án có mức độ phạm tội khác nhau nên hình phạt cũng khác nhau cụ thể từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Võ Thị Mỹ H: bị cáo với vai trò chính trong vụ án, xuất phát từ tranh chấp đất của bị cáo với bị hại đã kêu bị cáo Khoa và bị cáo Liệt cùng thực hiện hành vi chặt cây của bị hại, tuy bị cáo trực tiếp chặt cây ít hơn các bị cáo khác nhưng vai trò của bị cáo là nặng hơn so với các bị cáo khác. Do đó, hình phạt áp dụng cho bị cáo là cao hơn hai bị cáo còn lại.



Đối với bị cáo Huỳnh Đăng Kh: bị cáo khi nghe bị cáo Hằng kêu chặt cây của bị hại biết là sai trái, bị cáo không khuyên can bị cáo Hằng mà còn cùng bị cáo Hằng, Liệt thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp chặt cây ít hơn so với các bị cáo khác. Do đó, hình phạt của bị cáo là nhẹ hơn hai bị cáo còn lại.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn L, bị cáo là con rể của bị cáo Hằng, là chồng của bị cáo Khoa, lẽ ra khi nghe bị cáo Hằng kêu đi chặt chuối, bị cáo phải khuyên can không thực hiện hành vi chặt phá chuối của bị hại, không làm được như vậy, bị cáo còn cùng với bị cáo Khoa, thuê người đến để cùng chặt chuối, bị cáo cùng với Thạch S là người trực tiếp chặt nhiều chuối nhất so với hai bị cáo còn lại do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[5] Đối với Thạch S: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay xác định Thạch S là người làm thuê cho bị cáo Liệt và khi được thuê đi phụ dọn vườn thì bị cáo Liệt không nói cho Sáng biết vườn chuối này do bà Ái và ông Tuấn trồng trên phần đất đang tranh chấp với gia đình vợ bị cáo Liệt, ông Sáng hoàn toàn không hay biết sự việc mà chỉ thực hiện theo yêu cầu bị cáo Liệt. Từ đó không đủ căn cứ xử lý đối với Thạch S về hành vi “Hủy hoại tài sản”.

[6] Trách nhiệm dân sự: Trước đây trong giai đoạn điều tra các bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 13.780.000 đồng, các bị cáo chỉ đồng ý bồi thường số tiền 8.240.000 đồng mà Hội đồng đã định giá thiệt hại. Tuy nhiên, tại tòa hôm nay các bị hại chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 13.000.000đ đồng. Các bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho các bị hại số tiền 13.000.000 đồng theo yêu cầu của các bị hại, việc thoả thuận này là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nghĩ nên công nhận sự tự nguyện bồi thường này của các bị cáo cho các bị hại. Các bị cáo đã bồi thường trước 8.000.000 đồng. Số tiền còn lại 5.000.000 đồng buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 (Một) cây dao (Loại dao yếm) có tổng chiều dài 43cm, cán bằng gỗ có hình trụ tròn dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, có một cạnh sắc (bén), phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, mũi bằng, đã qua sử dụng. 01 (Một) cây dao (Loại dao yếm) có tổng chiều dài 43cm, cán bằng gỗ có

hình trụ tròn dài 14,2cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,8cm, có một cạnh sắc (bén), phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, mũi bầu, đã qua sử dụng, đây là vật chứng các bị cáo dùng để gây thiệt hại nên căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm: buộc các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và các chứng cứ khách quan có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

[10] Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CK, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 35; Điều 17; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh và bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

Xử phạt:

Bị cáo Võ Thị Mỹ H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Huỳnh Đăng Kh số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Bị cáo Huỳnh Văn L số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự

Công nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo cho các bị hại. Các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh, bị cáo Huỳnh Văn L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thuý Á và bị hại Phạm Văn T số tiền 13.000.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường trước 8.000.000 đồng (số tiền này đang tạm giữ tại tài khoản số 39490907763200000 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện CK ngày 14/9/2021). Số tiền còn lại 5.000.000 đồng buộc các bị cáo tiếp tục liên đới bồi thường cho các bị hại.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa bồi thường số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây dao (*Loại dao yếm*) có tổng chiều dài 43cm, cán bằng gỗ có hình trụ tròn dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, có một cạnh sắc (bén), phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, mũi bằng, đã qua sử dụng. 01 (Một) cây dao (*Loại dao yếm*) có tổng chiều dài 43cm, cán bằng gỗ có hình trụ tròn dài 14,2cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,8cm, có một cạnh sắc (bén), phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, mũi bầu, đã qua sử dụng. Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện CK quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh và bị cáo Huỳnh Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc các bị cáo Võ Thị Mỹ H, bị cáo Huỳnh Đăng Kh và bị cáo Huỳnh Văn L nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xét xử công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện CK;
- Công an huyện CK;
- CC Thi hành án DS huyện CK;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Điêu Hoàng Tiếp**